

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 35/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu:

1. Chị Đào Thị Kim T1, sinh năm 1986;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường L, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Đường K, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Nguyễn Quốc T2, sinh năm 1980;

Nơi cư trú: Đường L, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Đào Thị Kim T1 và anh Nguyễn Quốc T2 được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình ngày 20/02/2009, tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, trong quá trình chung sống giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn, xô xát, cãi vã do giữa vợ chồng có nhiều bất đồng trong tình cảm, công việc và kinh tế gia đình, không có sự thông cảm, sẻ chia trong cuộc sống, đến thời điểm hiện tại, cả chị T1, anh T2 đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mâu

thần vợ chồng không thể hòa giải, anh chị đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay, không ai quan tâm đến ai, yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị T1, anh T2 là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Đào Thị Kim T1 và anh Nguyễn Quốc T2 có hai con chung là Nguyễn Tuấn T3, sinh ngày 16/11/2010 và Nguyễn Trung H, sinh ngày 14/10/2013. Ly hôn, chị T1 và anh T2 đã thống nhất thỏa thuận: Chị T1 trực tiếp nuôi dạy con Nguyễn Trung H, anh T2 trực tiếp nuôi dạy con Nguyễn Tuấn T3, chị T1 và anh T2 không phải cấp dưỡng cho con. Thỏa thuận của chị T1, anh T2 về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, đảm bảo quyền lợi chính đáng của con chung, phù hợp với nguyện vọng của các cháu Nguyễn Tuấn T3 và Nguyễn Trung H nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Chị Đào Thị Kim T1 và anh Nguyễn Quốc T2 không yêu cầu giải quyết về tài sản, do đó, Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Đào Thị Kim T1 và anh Nguyễn Quốc T2 chấp nhận nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị Kim T1 và anh Nguyễn Quốc T2.

Giấy chứng nhận kết hôn số 21, quyển số 01 do UBND phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình cấp ngày 20/02/2009 không còn giá trị.

1.2. Về con chung: Chị Đào Thị Kim T1 trực tiếp nuôi dạy con Nguyễn Trung H, sinh ngày 14/10/2013, anh Nguyễn Quốc T2 trực tiếp nuôi dạy con Nguyễn Tuấn T3, sinh ngày 16/11/2010. Chị T1 và anh T2 không phải cấp dưỡng cho con.

Chị Nguyễn Đào Thị Kim T1 và anh Nguyễn Quốc T2 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

1.3. Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đào Thị Kim T1 và anh Nguyễn Quốc T2 mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị T1, anh T2 đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu tạm ứng án

phí, lệ phí Tòa án số 0000551 ngày 30/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình sang thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH: UBND phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Linh Nga